

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ R
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2022/HS-ST**
Ngày 25-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ R - TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Lê Thị Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Ông Phạm Văn Khuyến**
2. **Bà Trần Thị Thanh Miên**

Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú R , tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R , tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: **Bà Lê Thị Tâm** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú R , tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ số: 26/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1.1. **Hồ Phước T** – (tên khác: L), Sinh năm: 1992, tại Bình Phước; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn 01, xã Long H , huyện Phú R , tỉnh Bình Phước, nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Phước L, sinh năm: 1968 và bà Hồ Thị T - SN: 1972; bị cáo có vợ tên Phạm Thanh M, SN: 1993 và 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không. Được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay “có mặt”.

Bị bắt tạm giam giữ từ ngày 12-01-2022 đến ngày 21-01-2022, bị khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay “có mặt”.

1.2. Hồ Thị Kim P – (tên khác: L), sinh năm: 1961, tại Bình Phước; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn 5A, xã Long H, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước, nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn R (đã chết) và bà Đoàn Thị N (đã chết); bị cáo có chồng tên Tạ Văn B (đã chết) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1986 và nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: không. Được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay “có mặt”.

Bị bắt tạm giam giữ từ ngày 12-01-2022 đến ngày 21-01-2022, bị khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay “có mặt”.

1.3. Đoàn Xuân T – sinh năm: 1981, tại Bình Phước; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn 01, xã Long H, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước, nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Xuân Q; sinh năm: 1949 và bà Hồ Thị Thúy P - SN: 1955; bị cáo có 04 anh, chị, em lớn nhất SN: 1977, nhỏ nhất SN: 1989, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam giữ từ ngày 12-01-2022 đến ngày 21-01-2022, bị khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay “có mặt”.

1.4. Đoàn Thị H – sinh năm: 1979, tại Bình Phước; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn 5A, xã Long H, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước, nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Xuân Q; sinh năm: 1949 và bà Hồ Thị Thúy P - SN: 1955; bị cáo có chồng tên Trần Công T, sinh năm: 1976 và 03 người con, lớn nhất sinh năm: 2004, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam giữ từ ngày 12-01-2022 đến ngày 21-01-2022, bị khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay “có mặt”.

1.5. Nguyễn Văn H – sinh năm: 1974, tại Hà Nội; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn Tân Phước, xã Bù N, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước, nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (Đã chết) và bà Quách Thị N – SN: 1947; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1980 và 03 người con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam giữ từ ngày 12-01-2022 đến ngày 21-01-2022, bị khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay “có mặt”.

1.6. Đỗ Hữu T – sinh năm: 1989, tại Bình Phước; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn 7, xã Long H , huyện Phú R , tỉnh Bình Phước, nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hoá: 04/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu L, SN: 1956 và bà Trần Thị L (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; bị cáo có 05 anh, em, lớn nhất (đã chết), nhỏ nhất SN 1996, bị can là con thứ 4 trong gia đình; tiền sự: không. Bị bắt tạm giam giữ, tạm giam từ ngày 12-01-2022 đến cho đến nay “có mặt”.

Tiền án: Ngày 11-11-2019 phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng xử 6 tháng tù tại bản án số 03/2020/HSST ngày 28/02/2020. Chấp hành xong án ngày 02/5/2020 (bản án chưa được xóa án tích).

Về nhân thân: Ngày 24-9-2011 phạm tội Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân Thị xã Phước Long xử 02 năm cải tạo không giam giữ tại bản án số 82/2011/HSST ngày 27-12-2011.

1.7. Đặng Ngọc L – sinh năm: 1978, tại Bình Phước; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn 5A, xã Long H , huyện Phú R , tỉnh Bình Phước, nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ngọc Tích (đã chết) và bà Nguyễn Thị T – SN 1959; bị cáo có vợ tên Quảng Thị T – SN: 1982; và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2000 và nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân:

Ngày 14-8-2014 phạm tội trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 03 năm 6 tháng tù tại bản án số 156/2014/HSST ngày 18-11-2014, chấp hành xong ngày 30-11-2017 (bản án đã được xóa án tích).

Trước đó:

+ Ngày 18-4-2005 phạm tội trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long xử 9 tháng tù tại bản án số 48/2005/HSST ngày 02-8-2005, chấp hành xong ngày 18-01-2006.

+ Ngày 10-07-2008 phạm tội trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long xử 9 tháng tù tại bản án số 102/2008/HSST ngày 12-12-2008 đến ngày 15-4-2009 chấp hành xong.

+ Ngày 03-4-2011 phạm trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 30 tháng tù tại bản án số 142/2011/HSST ngày 28-9-2011 đến ngày 9-10-2013 chấp hành xong.

Bị bắt tạm tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-01-2022 cho đến nay “có mặt”.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Đặng Ngọc T, sinh năm (vắng mặt)

Thôn 5A, xã Long H , huyện Phú R , tỉnh Bình Phước.

Lê Danh D, sinh năm (vắng mặt)

Thôn 3, xã Long B, huyện Phú R , tỉnh Bình Phước

Hoàng Thị H, sinh năm (vắng mặt)

Thôn Tân Hiệp 2, xã Bù N , huyện Phú R , tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11-01-2022, Hồ Phước T, Đoàn Xuân T, Đặng Ngọc L, Đỗ Hữu T, Hồ Thị Kim P, Nguyễn Văn H đến nhà Đoàn Thị H tại Thôn 5A, xã Long H , huyện Phú R để uống rượu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày cả nhóm rủ nhau đánh bài xì dách thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Lúc đó, bà Hà có mặt ở đây và đồng ý cho những người trên đánh bài tại nhà mình đồng thời lấy ra 01 (một) tấm vải màu xanh trải dưới nền nhà làm công cụ đánh bạc.

Đến khoảng 01 giờ 40 phút ngày 12-01-2022 khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Phú R phối hợp với công an xã Long H bắt quả tang.

Tang vật thu giữ tại hiện trường:

Thu giữ tại nơi đánh bạc số tiền 6.900.000 đồng (sáu triệu chín trăm ngàn đồng)

+ 01 tấm vải màu xanh

+ 01 bộ bài tây 52 lá bài tây đã qua sử dụng

Thu trên người các đối tượng bị bắt:

+ Thu giữ trên người Hồ Phước T: 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng gold mặt kính sau bị bể, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

+ Thu giữ trên người Đoàn Xuân T: 01 điện thoại di động sam sung A10S màu đen;

+ Thu giữ trên người Đặng Ngọc L số tiền 200.000 đồng (cầm trên tay phải), 2.500.000 đồng (trong túi quần bên phải phía trước), 01 điện thoại di động Real me C25 màu đen;

+ Thu giữ trên người Đỗ Hữu T: số tiền 1.200.000 đồng (ở túi quần bên phải phía trước), 01 điện thoại Iphone X màu đen.

+ Thu giữ trên người Hồ Thị Kim P số tiền 1.270.000 đồng ở túi quần bên phải phía trước, 01 điện thoại di động Nokia màu xanh – đen;

+ Thu giữ trên người Đoàn Thị H số tiền 620.000 đồng;

+ Thu giữ trên người Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

Thu giữ tại sân 03 xe mô tô trong đó (01 xe mô tô Wave @ màu xanh biển số 93P2-167.79, 01 xe mô tô Sirius màu đen BS: 93P2 – 480.74, 01 xe Wave @ màu xanh, BS: 93P2-194.97).

Hình thức đánh bài “Xì dách” thắng thua bằng tiền là một người làm cái lấy bộ bài tây chia đều cho những người tham gia đặt tiền chơi 02 lá bài, sau đó người chơi bắt đầu tính nút, cách tính như sau: Từ lá bài 2 đến lá bài 9 thì tương đương với số nút của lá bài, lá bài “Át” tính là 01 nút, 10 nút hoặc 11 nút; lá bài “10, J, Q, K” thì tính là 10 nút, người chơi được rút không quá ba lá bài sao cho người tham gia chơi có đủ 16 nút đến 21 nút, còn người làm cái đủ 15 đến 21 nút, quá 21 nút là “Quắc”, sau đó người làm cái so sánh nút bài của mình với những người chơi để tính thắng thua như sau: có hai lá bài “Xì” thì gọi là “Xì bàng” là cao nhất, tiếp đến có một lá bài “Xì” và một lá bài 10 nút gọi là “Xì dách”, tiếp đó đến năm lá bài nhưng không quá 21 nút gọi là “Ngũ linh” rồi mới tính đến các nút, ai có nút cao hơn thì thắng, “Ngũ linh” thì ai có số nút thấp hơn là thắng. Cứ như vậy mà tính thắng, thua với người làm cái bằng với số tiền người chơi đã đặt cược.

Quá trình điều tra các bị can khai nhận sử dụng số tiền đánh bạc như sau: Th sử dụng số tiền 800.000 đồng vào mục đích đánh bạc không rõ thắng, thua, T sử dụng số tiền 1.400.000 đồng vào mục đích đánh bạc và thắng 200.000 đồng, H sử

dụng 500.000đ để đánh bạc thì thua 500.000 đồng, L sử dụng 2.700.000 đồng để đánh bạc thì không thắng, không thua, Th sử dụng 1.100.000 đồng đánh bạc thì thua 350.000 đồng, P sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc và thua số tiền 300.000 đồng.

Tổng số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.800.000đ (*Mười triệu tám trăm nghìn đồng*).

Tại Bản cáo trạng số 28/QĐ-KSĐT ngày 07 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R , tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Hồ Phước T, Hồ Thị Kim P, Đoàn Xuân T, Đoàn Thị H, Nguyễn Văn H, Đỗ Hữu T, Đặng Ngọc L về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Hồ Phước T, Hồ Thị Kim P, Đoàn Xuân T, Đoàn Thị H, Nguyễn Văn H, Đỗ Hữu T, Đặng Ngọc L khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, Điều 36; Điều 50; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Phước T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim P mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ

Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị H mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc L mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù

Ngài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng của vụ án.

Các bị cáo Hồ Phước T, Hồ Thị Kim P, Đoàn Xuân T, Đoàn Thị H, Nguyễn Văn H, Đỗ Hữu T, Đặng Ngọc L không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Hồ Phước T, Hồ Thị Kim P, Đoàn Xuân T, Đoàn Thị H, Nguyễn Văn H, Đỗ Hữu T, Đặng Ngọc Lý: Các bị cáo rất ăn năn hối cải về việc bị cáo đã làm. Đây là một bài học cho các bị cáo, kính mong Hội đồng xét xử xem xét tuyên xử cho các bị cáo mức án nhẹ nhất, cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú R , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, vật chứng của vụ án, nên có đủ căn cứ xác định: Do mục đích háms lợi, muốn kiếm tiền bất chính nên ngày 11-01-2022, tại nhà bà Đoàn Thị H thuộc Thôn 5A, xã Long H , huyện Phú R , các bị can Hồ Phước T, Đoàn Xuân T, Đặng Ngọc L, Đỗ Hữu T, Hồ Thị Kim P, Nguyễn Văn H đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài Xì Dzách bị bắt quả tang, số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc cơ quan điều tra chứng minh được là 10.800.000đ (*Mười triệu tám trăm ngàn đồng*).

Đối với Đoàn Thị H, mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đã chuẩn bị công cụ cho các bị can sử dụng đánh bạc đồng thời bóc bài giúp Nguyễn Văn H trong quá trình Hùng cùng các bị can khác đánh bạc. Do đó hành vi của Đoàn Thị H đồng phạm với các bị can khác về tội đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo Hồ Phước T, Hồ Thị Kim P, Đoàn Xuân T, Đoàn Thị H, Nguyễn Văn H, Đỗ Hữu T, Đặng Ngọc L đánh bạc ngày 11-01-2022 đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng và là nguyên nhân gây nên các tội phạm khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện nhằm mục đích thu lợi cho bản thân. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là những người quen biết nhau, trong vụ án này không xác định được người khởi xướng, rủ rê mà các bị cáo cùng nhau vào tham gia đánh bạc. Các bị cáo đều là đồng phạm của nhau.

Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng răn đe giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng
- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hồ Phước T, Hồ Thị Kim P, Đoàn Xuân T, Đoàn Thị H, Nguyễn Văn H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn, các bị cáo không phải đánh bạc chuyên nghiệp mà chỉ nhất thời phạm tội, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đây là căn cứ để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Riêng các bị cáo Bị cáo Đỗ Hữu T đã có tiền án, ngày 11-11-2019 phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng xử phạt 06 tháng tù tại bản án số 03/2020/HSST ngày 28-02-2020. Chấp hành xong án ngày 02-5-2020 bản án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới chứng tỏ bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Bên cạnh đó bị cáo còn có nhân thân xấu: Ngày 24-9-2011 phạm tội Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân Thị xã Phước Long xử 02 năm cải tạo không giam giữ tại bản án số 82/2011/HSST ngày 27-12-2011.

Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Đặng Ngọc L là người có nhân thân xấu. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” tại bản án số 156/2014/HSST ngày 18-11-2014, chấp hành xong ngày 30-11-2017 (bản án đã được xóa án tích). Bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long xử 9 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” tại bản án số 48/2005/HSST ngày 02-8-2005, chấp hành xong ngày 18-01-2006 và xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” tại bản án số 102/2008/HSST ngày 12-12-2008 đến ngày 15-4-2009 chấp hành xong; bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 30 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” tại bản án số 142/2011/HSST ngày 28-9-2011 đến ngày 9-10-2013 chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới chứng tỏ bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo; số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn, bị cáo không phải đánh bạc chuyên nghiệp mà chỉ nhất thời phạm tội. Đây là căn cứ để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào vai trò của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy rằng:

Đối với các bị cáo Đỗ Hữu T và Đặng Ngọc Lý cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục răn đe bị cáo.

Các bị cáo Hồ Phước T, Hồ Thị Kim P, Đoàn Xuân T, Đoàn Thị H, Nguyễn Văn H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội ít nguy hiểm có thể tự cải tạo bản thân để trở thành công dân tốt cho xã hội, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo là phù hợp.

Các bị cáo nhất thời phạm tội và phạm tội không có tính chuyên nghiệp, các bị cáo không sử dụng số tiền đánh bạc làm nguồn thu nhập chính nên không khấu trừ phần thu nhập đối với các bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hồ Phước T, Đoàn Xuân T, Đoàn Thị H, Nguyễn Văn H; Đối với bị cáo bị cáo

Hồ Thị Kim P là người đã lớn tuổi, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật và phân hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Không có

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 tấm vải màu xanh, 01 bộ bài tây 52 lá bài tây đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 6.900.000 đồng thu giữ tại nơi đánh bạc là tiền các bị cáo đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữ trên người Đỗ Hữu T, Quá trình điều tra xác định T sử dụng số tiền này vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 2.700.000 đồng thu giữ trên người Đặng Ngọc L, Quá trình điều tra xác định Lý sử dụng số tiền này vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.270.000 đồng thu giữ trên người Hồ Thị Kim P là tài sản hợp pháp của Phụng không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại cho Phụng.

Đối với số tiền 620.000 đồng thu giữ trên người H là tài sản hợp pháp của Hà không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại cho H.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh – đen là tài sản hợp pháp của Hồ Thị Kim P, Phụng không sử dụng tài sản trên để đánh bạc hay phục vụ đánh bạc. Ngày 03-03-2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Phú R đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho Phụng nên không đề cập đến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu xanh, bs: 93P2-167.79 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn H, Hùng không sử dụng tài sản trên để đánh bạc hay phục vụ đánh bạc. Ngày 03-03-2022,

Cơ quan điều tra Công an huyện Phú R đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho H nên không đề cập đến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng Gold; 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu xanh, bs: 93P2-194.97 là tài sản hợp pháp của Hồ Phước T, T không sử dụng tài sản trên để đánh bạc hay phục vụ đánh bạc. Ngày 03-03-2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú R đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho Thành nên không đề cập đến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung A10S màu đen là tài sản hợp pháp của Đoàn Xuân T, Thanh không sử dụng tài sản trên để đánh bạc hay phục vụ việc đánh bạc. Ngày 03-03-2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú R đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho Thanh nên không đề cập đến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, là tài sản hợp pháp của Đỗ Hữu T, Tuấn không sử dụng tài sản trên để đánh bạc hay phục vụ đánh bạc. Do đó cần thiết trả lại cho Tuấn.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Real Me C25 là tài sản của Đặng Ngọc L, 01 xe mô tô hiệu sirius màu đen biển số: 93P2-480.74 là tài sản hợp pháp của Đặng Ngọc Tường, sinh năm 2000, HKTT: Thôn 5A, xã Long H , huyện Phú R , tỉnh Bình Phước (con trai của Đặng Ngọc L). Vào ngày 11-01-2022 ông L mượn xe mô tô trên của T đi đến nhà bà H uống rượu sau đó tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền thì T không biết, L không sử dụng các tài sản trên để đánh bạc hay phục vụ đánh bạc nên ngày 03-03-2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú R đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho Đặng Ngọc Tường nên không đề cập đến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9].Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, áp dụng pháp luật và mức hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Phước T, Hồ Thị Kim P, Đoàn Xuân T, Đoàn Thị H, Nguyễn Văn H, Đỗ Hữu T, Đặng Ngọc L phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu T 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-01-2022.

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc L06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-01-2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 36, 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hồ Phước T 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày (12-01-2022 đến ngày 21-01-2022). Quy đổi bằng 30 (Ba mươi) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại buộc bị cáo phải chấp hành. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim P 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày (12-01-2022 đến ngày 21-01-2022). Quy đổi bằng 30 (Ba mươi) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại buộc bị cáo phải chấp hành. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân T 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày (12-01-2022 đến ngày 21-01-2022). Quy đổi bằng 30 (Ba mươi) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại buộc bị cáo phải chấp hành. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị H 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày (12-01-2022 đến ngày 21-01-2022). Quy đổi bằng 30 (Ba mươi) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại buộc bị cáo phải chấp hành. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày (12-01-2022 đến ngày 21-01-2022). Quy đổi bằng 30 (Ba mươi) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại buộc bị cáo phải chấp hành. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Hồ Phước T, Hồ Thị Kim P, Đoàn Xuân T, Đoàn Thị H, Đỗ Hữu T, Đặng Ngọc L cho Ủy ban nhân dân xã Long H , huyện Phú R , tỉnh Bình Phước để giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Bù N , huyện Phú R , tỉnh Bình Phước để giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo vì các bị cáo nhất thời phạm tội, số tiền mà sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, các bị cáo không sử dụng số tiền đánh bạc làm nguồn thu nhập chính.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Phước T 10.000.000 đ (Mười triệu) đồng nộp vào Ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân T 10.000.000 đ (Mười triệu) đồng nộp vào Ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị H 10.000.000 đ (Mười triệu) đồng nộp vào Ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 10.000.000 đ (Mười triệu) đồng nộp vào Ngân sách nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với: 01 tấm vải màu xanh, 01 bộ bài tây 52 lá bài tây.

- Tuyên tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước đối với:

+ Số tiền 6.900.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc

- + Số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của Tuấn
- + Số tiền 2.700.000 đồng thu giữ của Lý
- Tuyên trả lại đối với:
- + Số tiền 1.270.000 đồng cho Hồ Thị Kim P.
- + Số tiền 620.000 đồng cho Đoàn Thị H.
- + 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen cho Đỗ Hữu T.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0011807 ngày 11-5-2022 giữa Công an huyện Phú R và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú R và Ủy nhiệm chỉ ngày 03-3-2022 giữa Công an huyện Phú R và Kho bạc Nhà nước huyện Phú R).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí các bị cáo Hồ Phước T, Hồ Thị Kim P, Đoàn Xuân T, Đoàn Thị H, Nguyễn Văn H, Đỗ Hữu T, Đặng Ngọc L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn đồng*).

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú R ;
- Chi cục THADS huyện Phú R ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- Công an tỉnh Bình Phước
- CA huyện Phú R ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Phú R
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bình